

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ~~1386~~ QTR-QLDN1
V/v trả lời chính sách thuế

Quảng Trị, ngày ~~15~~ tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sản xuất lâm sản xuất khẩu Quảng Đông.
(Địa chỉ: KCN Cảng Hòn La, xã Phú Trạch, tỉnh Quảng Trị)

Trả lời công văn số 04-2025/CV-QĐ ngày 27/8/2025 của Công ty Cổ phần Sản xuất lâm sản xuất khẩu Quảng Đông hỏi về chính sách thuế. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Quảng Trị có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1 Điều 5 Luật thuế GTGT ngày 26/11/2024 của quy định về đối tượng không chịu thuế:

“1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu.”

- Tại điểm d, khoản 2, Điều 9 Luật thuế GTGT ngày 26/11/2024 quy định:
“2. Mức thuế suất 5% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ sau đây:

...

d) Sản phẩm cây trồng, rừng trồng (trừ gỗ, măng), chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật này;”

- Tại điểm a, khoản 2, Điều 12 Luật thuế GTGT ngày 26/11/2024 quy định đối tượng áp dụng và tỷ lệ % tính thuế GTGT theo phương pháp tính trực tiếp theo doanh thu:

“2. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp theo doanh thu bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu áp dụng như sau:

a) Đối tượng áp dụng bao gồm:

a1) Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có doanh thu hằng năm dưới mức ngưỡng doanh thu 01 tỷ đồng, trừ trường hợp tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế quy định tại khoản 2 Điều 11 của Luật này;

a2) Hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này;

a3) Tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân ở nước ngoài là đối tượng không cư trú tại Việt Nam có doanh thu phát sinh tại Việt Nam chưa thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ, không bao gồm các nhà cung cấp nước ngoài quy định tại khoản 4 Điều 4 của Luật này;

a4) Tổ chức khác, trừ trường hợp nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế quy định tại khoản 2 Điều 11 của Luật này;

b) Tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng được quy định như sau:

b1) Phân phối, cung cấp hàng hóa: 1%;

b2) Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%;

b3) Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%;

b4) Hoạt động kinh doanh khác: 2%;”

- Tại khoản 1, Điều 5 Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính quy định Nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng theo tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo xác định: Hoạt động bán buôn, bán lẻ các loại hàng hóa, tỷ lệ tính thuế GTGT 1%.

Căn cứ các quy định nêu trên, đề nghị Công ty Cổ phần Sản xuất lâm sản xuất khẩu Quảng Đông căn cứ tình hình thực tế để xác định:

- Trường hợp Công ty mua gỗ nguyên liệu keo, trầm (*từ rừng trồng*) chỉ qua khâu sơ chế là cắt khúc, bóc vỏ của các tổ chức, cá nhân trực tiếp trồng rừng thì sản phẩm này thuộc đối tượng không chịu thuế;

- Trường hợp Công ty mua gỗ nguyên liệu keo, trầm (*từ rừng trồng*) chỉ qua khâu sơ chế là cắt khúc, bóc vỏ của doanh nghiệp kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế ở khâu kinh doanh thương mại thì sản phẩm này thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với mức thuế suất 5%.

- Trường hợp Công ty mua gỗ nguyên liệu keo, trầm (*từ rừng trồng*) của các doanh nghiệp kê khai thuế GTGT theo phương pháp tính trực tiếp và mua của các hộ kinh doanh ở khâu kinh doanh thương mại thì hoạt động này được tính thuế GTGT theo tỷ lệ 1% nhân với doanh thu.

Ngoài các nội dung về chính sách thuế GTGT, đề nghị đơn vị tuân thủ các quy định về hoá đơn theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 khi mua hàng hoá và dịch vụ. Trường hợp có vướng mắc về chính sách thuế, đơn vị vui lòng liên hệ với Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 01, Thuế tỉnh Quảng Trị (công chức Nguyễn Minh Phương, số điện thoại 0946266477) để được hướng dẫn.

Thuế tỉnh Quảng Trị trả lời để đơn vị được biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh Quảng Trị;
- Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, QLDN1.

TRƯỞNG THUẾ TỈNH



Hà Văn Khoa